

BÀI KIỂM TRA
Môn: Toán Lớp 3

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: Chọn đáp án đúng:

Bài 1: Số năm trăm hai mươi một viết là:

- A. 521 B. 520 C. 251

Bài 2: Số bị chia là 25, số chia là 5. Vậy thương bằng:

- A. 15 B. 25 C. 5

Bài 3: Số nhỏ nhất có ba chữ số ghép được từ các số 4, 5, 8 là:

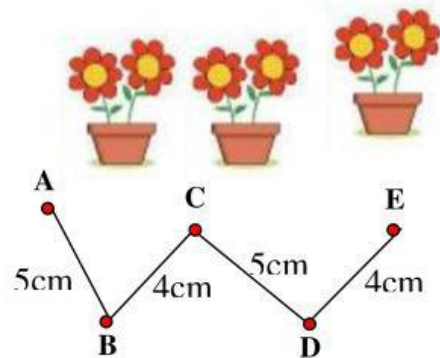
- A. 458 B. 485 C. 584

Bài 4: Từ 300 đến 400 có tất cả bao nhiêu số tròn chục?

- A. 9 số B. 10 số C. 11 số

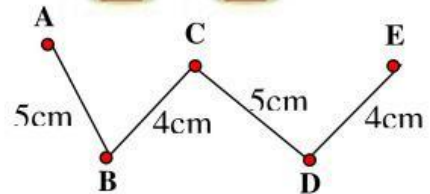
Bài 5: Phép tính thích hợp với tranh vẽ là:

- A. $4 \times 2 = 8$ B. $2 \times 3 = 6$ C. $2 \times 2 = 4$



Bài 6: Độ dài đường gấp khúc **ABCDE** là:

- A. 16cm B. 18cm C. 20cm

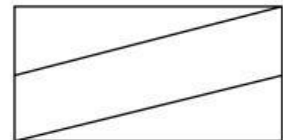


Bài 7: Trong túi có 3 quả táo và 5 quả cam. Minh không nhìn vào túi, lấy ra 4 quả. Vậy Minh chắc chắn lấy được ít nhất mấy quả cam?

- A. 3 quả B. 5 quả C. 1 quả

Bài 8: Hình bên có:

- A. 3 hình tứ giác B. 4 hình tứ giác
C. 5 hình tứ giác.



Bài 9:

a. Số nào dưới đây cộng với 246 được kết quả bằng 735?

- A. 487 B. 478 C. 489 D. 498

b. Số nào dưới đây trừ đi 357 được kết quả bằng 468?

- A. 852 B. 825 C. 528 D. 582

c. Tích nào dưới đây lớn hơn 32?

- A. 4×8 B. 2×9 C. 5×7 D. 3×10

d. Tích 4×9 lớn hơn thương $45 : 5$ bao nhiêu đơn vị?

- A. 4 B. 9 C. 36 D. 27

e. Tìm một số có 3 chữ số biết rằng số đó lớn hơn kết quả của phép trừ $567 - 478$ là 324 đơn vị.

- A. 413 B. 235 C. 89 D. 313

Bài 10: Số?

$$970 < 9 \square 0 < 990$$

$$708 < 7 \square 9 < 710$$

Bài 11: Mỗi tháng cô giáo mua 40 quyển vở thưởng cho các bạn trong mỗi tổ. Cô thưởng mỗi bạn 4 quyển vở. Hỏi mỗi tháng cô thưởng cho mấy bạn?

Trả lời: Mỗi tháng cô thưởng cho bạn.

Bài 12: Cô giáo chia một số kẹo cho các bạn học sinh. Biết rằng cô chia cho Hưng 5 cái. Sau đó cô chia cho Hà một nửa số kẹo còn lại và còn lại 3 cái kẹo.

Trả lời: Cô có tất cả cái kẹo.